

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Lê Ngọc Ánh				
2	Phạm Việt Anh				
3	Vũ Thị Phương Anh				
4	Hoàng Lan Chinh				
5	Phùng Văn Đức				
6	Dương Thị Thanh Hà				
7	Lê Phương Huyền				
8	Hoàng Tuấn Linh				
9	Nguyễn Ngọc Linh				
10	Nguyễn Thùy Linh				
11	Hà Công Minh				
12	Dương Thị Thu Mưa				
13	Hoàng Thảo My				
14	Lương Hồng Phúc				
15	Nguyễn Thị Thanh Phương				
16	Lê Thị Ngọc Khánh				
17	Bùi Thanh Thảo				
18	Chu Thị Thủy Tiên				
19	Lê Thị Thùy Trang				
20	Nguyễn Phương Trang				
21	Nguyễn Yến Vy				
22	Phạm Trần Phương Vy				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Lê Ngọc Ánh				
2	Phạm Việt Anh				
3	Vũ Thị Phương Anh				
4	Hoàng Lan Chinh				
5	Phùng Văn Đức				
6	Dương Thị Thanh Hà				
7	Lê Phương Huyền				
8	Hoàng Tuấn Linh				
9	Nguyễn Ngọc Linh				
10	Nguyễn Thùy Linh				
11	Hà Công Minh				
12	Dương Thị Thu Mưa				
13	Hoàng Thảo My				
14	Lương Hồng Phúc				
15	Nguyễn Thị Thanh Phương				
16	Lê Thị Ngọc Khánh				
17	Bùi Thanh Thảo				
18	Chu Thị Thủy Tiên				
19	Lê Thị Thùy Trang				
20	Nguyễn Phương Trang				
21	Nguyễn Yến Vy				
22	Phạm Trần Phương Vy				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Lê Ngọc Ánh					
2	Phạm Việt Anh					
3	Vũ Thị Phương Anh					
4	Hoàng Lan Chinh					
5	Phùng Văn Đức					
6	Dương Thị Thanh Hà					
7	Lê Phương Huyền					
8	Hoàng Tuấn Linh					
9	Nguyễn Ngọc Linh					
10	Nguyễn Thùy Linh					
11	Hà Công Minh					
12	Dương Thị Thu Mưa					
13	Hoàng Thảo My					
14	Lương Hồng Phúc					
15	Nguyễn Thị Thanh Phương					
16	Lê Thị Ngọc Khánh					
17	Bùi Thanh Thảo					
18	Chu Thị Thủy Tiên					
19	Lê Thị Thùy Trang					
20	Nguyễn Phương Trang					
21	Nguyễn Yến Vy					
22	Phạm Trần Phương Vy					

Giảng viên chấm thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Lê Ngọc Ánh					
2	Phạm Việt Anh					
3	Vũ Thị Phương Anh					
4	Hoàng Lan Chinh					
5	Phùng Văn Đức					
6	Dương Thị Thanh Hà					
7	Lê Phương Huyền					
8	Hoàng Tuấn Linh					
9	Nguyễn Ngọc Linh					
10	Nguyễn Thùy Linh					
11	Hà Công Minh					
12	Dương Thị Thu Mưa					
13	Hoàng Thảo My					
14	Lương Hồng Phúc					
15	Nguyễn Thị Thanh Phương					
16	Lê Thị Ngọc Khánh					
17	Bùi Thanh Thảo					
18	Chu Thị Thủy Tiên					
19	Lê Thị Thủy Trang					
20	Nguyễn Phương Trang					
21	Nguyễn Yến Vy					
22	Phạm Trần Phương Vy					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

[illegible]

[illegible]